TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST
Ngày: 26-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Khải; bà Nguyễn Thị Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vi - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐ-XX ngày 09 tháng 11 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn A, sinh năm 1988; tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Thôn 02, xã LN, thành phố Đã Nẵng; chổ ở: Khu phố NH 1, phường PB, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (*học vấn*): 5/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B, sinh năm 1949 (*đã chết*) và bà Lê Thị C, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Hương D, sinh năm 1991 và 02 người con chung, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 9 năm 2025 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn A là đối tượng nghiện ma túy, năm 2023 một mình A thuê phòng trọ tại khu phố NH 1, phường PB, tỉnh Đồng Nai để ở và đi làm gió bầu kiếm sống.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2025, A đi bộ một mình tìm gặp người phụ nữ tên Đ nhà ở gần khu vực bến xe Thành Công Phước Long hay đến khu

vực khu phố NH 1, phường PB, tỉnh Đồng Nai để bán ma túy đá. Khi gặp Đ, A hỏi mua số lượng ma túy đá trị giá 1.000.000 đồng nhằm mục đích mang về phòng trọ để sử dụng một mình thì Đ đồng ý. Khoảng 30 phút sau, Đ quay lại giao cho A 01 bịch nylon dạng khóa miết một đầu kích thước khoảng (*07 x 10*)cm đựng 06 đoạn ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu kích thước (*03 x 01*)cm bên trong chứa chất màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu đen bịt kín hai đầu kích thước (*03 x 01*)cm. A trả tiền cho Đ rồi cất dấu bịch nylon đựng 07 đoạn ống nhựa có chứa ma túy đá vào trong bóp da màu đen rồi đi về phòng trọ. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, A bỏ bóp da màu đen có cất dấu bịch ma túy vào túi nylon màu trắng có quai xách (*dạng túi đựng thực phẩm*) kích thước (*25 x 40*) cm để đi bắt cá, trên đường đi ngang qua nhà ông Tho ở khu phố NH 1, phường PB (*gần phòng trọ của A*) thì bị lực lượng Công an phường PB tiến hành kiểm tra và phát hiện trong bóp da màu đen của A cất dấu 07 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất màu trắng (*A khai là chất ma túy đá*) nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A để xác minh làm rõ. Công an phường PB đã xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với A cho kết quả dương tính và thu mẫu nước tiểu của A để trưng cầu giám định, sau đó báo cáo chuyển tin báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có Kết luận giám định số 2344/KL-KTHS cụ thể là:

- Tinh thể màu trắng ký hiệu M1 bên trong 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng là 0,1760 gam.

- Tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có trong 06 đoạn ống hút nhựa hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng là 1,1665 gam.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có kết luận giám định số 2344/KL-KTHS Kết luận mẫu nước tiểu của A đựng trong lọ nhựa hình trụ tròn loại nắp đỏ được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hoá của Methamphetamine trong nước tiểu.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về xử lý đồ vật, vật chứng:

Đối với 1,2153 gam, loại Methamphetamine mẫu hoàn lại sau giám định được niêm phong là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của A là chất ma túy do nhà nước cấm mua bán, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO A3x màu xanh ngọc, máy đã cũ màn hình bị trầy xước là tài sản của A không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 túi nylon có quai xách màu trắng (*dạng túi đựng thực phẩm*) kích thước (*25 x 40*) cm và 01 bóp (*ví da*) màu đen kích thước (*23,5 x 10*)cm đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội của A, xét thấy không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của A thực hiện vào ngày 18 tháng 9 năm 2025 tại phòng trọ thuê để ở. Ngày 04 tháng 12 năm 2025, Công an phường PB, tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 321/QĐ-XPHC về vi phạm hành chính "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình với mức phạt tiền 1.500.000 đồng (*đã nộp xong*).

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKSKV11 ngày 29 tháng 12 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo A về tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A mức án từ 3 năm 6 tháng – 4 năm tù.

Bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại

gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 21/CT-VKSKV11 ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận: Do nghiện ma túy, nên khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2025, bị cáo A đi bộ tìm gặp người phụ nữ tên Đ (*không rõ nhân thân, lai lịch*) và mua số lượng ma túy đá trị giá 1.000.000 đồng nhằm mục đích mang về phòng trọ sử dụng một mình. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu trong bóp da màu đen. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ ngang qua nhà ông Tho ở khu phố NH 1, phường PB, tỉnh Đồng Nai để đi bắt cá thì gặp tổ công tác thuộc lực lượng Công an phường PB đi tuần tra, kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 bịch nylon miệng khóa miết đựng 07 đoạn ống nhựa hàn kín 02 đầu chứa chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,3425 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do bị cáo là người nghiện và cần ma túy để sử dụng nên bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần phải áp dụng khi lượng hình.

[6] Đối với người phụ nữ tên Đ bán cho bị cáo 07 đoạn ống nhựa hàn kín chứa ma túy đá loại Methamphetamine, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai không xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo thực hiện vào ngày 18 tháng 9 năm 2025 tại phòng trọ thuê để ở. Ngày 04 tháng 12 năm 2025, Công an phường PB, tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 321/QĐ-XPHC về vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình với mức phạt tiền 1.500.000 đồng (*đã nộp xong*) nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với 1,2153 gam, loại Methamphetamine mẫu hoàn lại sau giám định được niêm phong là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO A3x màu xanh ngọc, máy đã cũ màn hình bị trầy xước là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 túi nylon có quai xách màu trắng (*dạng túi đựng thực phẩm*) kích thước (*25 x 40*) cm và 01 bóp (*ví da*) màu đen kích thước (*23,5 x 10*)cm đã qua sử dụng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn A 3 năm 6 tháng (*ba năm sáu tháng*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19 tháng 9 năm 2025.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 1,2153 gam, loại Methamphetamine mẫu hoàn lại sau giám định được niêm phong.

Tuyên trả cho bị cáo Hồ Văn A 01 điện thoại di động OPPO A3x màu xanh ngọc, máy đã cũ màn hình bị trầy xước.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 túi nylon có quai xách màu trắng (*dạng túi đựng thực phẩm*) kích thước (*25 x 40*) cm và 01 bóp (*ví da*) màu đen kích thước (*23,5 x 10*)cm đã qua sử dụng của bị cáo Hồ Văn A.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ký hiệu NK 25/31, ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Hồ Văn A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đồng Nai (2);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 – Đồng Nai (1);
- Công an phường PB, tỉnh Đồng Nai (1);
- Phân trại tạm giam khu vực PL (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu hồ sơ; Văn thư (2);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VĂN PHÚ VINH